

Số: /KH-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 07/NQ-BCH ngày 29/8/2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Tập trung nguồn lực chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động trong tình hình mới”

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-BCH ngày 29/8/2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Tập trung nguồn lực chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động trong tình hình mới” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 07/NQ-BCH), Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp Công đoàn, cán bộ, đoàn viên, người lao động và sự tham gia, đồng hành của các tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-BCH có hiệu quả, gắn với thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt về nhận thức và hành động của các cấp Công đoàn, cán bộ, đoàn viên, người lao động và sự tham gia, đồng hành của các tổ chức, cá nhân trong tỉnh về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động trong tình hình mới.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-BCH phải được thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; trong đó, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và giải pháp thực hiện của các cấp Công đoàn, cơ quan, đơn vị; chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đoàn viên, người lao động, cơ quan, đơn vị và cộng đồng doanh nghiệp về công tác chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động.

- Kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết số 07/NQ-BCH bằng các chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quán triệt, cụ thể hóa Mục tiêu tổng quát, Chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết số 07/NQ-BCH và Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh lần thứ XIV phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện đạt kết quả.

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

Cơ quan tham mưu, phối hợp, triển khai thực hiện: Các ban, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

2. Chủ động tham mưu, phối hợp tham mưu với các cơ quan, đơn vị liên quan về hoàn thiện các chính sách, pháp luật liên quan đến chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

Chủ động đề xuất, kiến nghị, tham mưu với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn và các cơ quan, đơn vị liên quan về sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cơ chế chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến an sinh xã hội và phúc lợi cho đoàn viên, người lao động (sau đây viết tắt là ĐV, NLĐ), trong đó tập trung vào các nội dung như: Nhà ở; tiền lương; việc làm, thị trường lao động; thiết chế văn hóa, thể thao; giáo dục, đào tạo, đào tạo lại; an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, an toàn, vệ sinh thực phẩm; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; các chính sách đối với lao động làm việc trong các ngành nghề công việc đặc thù, nặng nhọc, độc hại, lao động là nữ, trẻ em....

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh

Cơ quan phối hợp, triển khai thực hiện: Các ban, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

3. Bố trí nguồn lực đủ mạnh bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ Công đoàn làm công tác chăm lo phúc lợi.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp để thu đúng, thu đủ, kịp thời kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn, tạo nguồn lực cho chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLĐ. Quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, tránh thất thoát nguồn tài chính Công đoàn chỉ cho công tác chăm lo phúc lợi.

Tích cực huy động nguồn lực thực hiện chăm lo phúc lợi theo hướng linh hoạt, huy động nguồn lực xã hội, sự hỗ trợ của các cấp chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động và từ các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Đề xuất với các cơ quan liên quan ở địa phương quan tâm dành nguồn lực nhất định trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, để giúp

đoàn viên được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình, nhất là đoàn viên là người dân tộc thiểu số, công tác tại các địa phương miền núi.

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan phối hợp, triển khai thực hiện: Các ban Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

4. Triển khai, thực hiện chính sách chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

- Chính sách hỗ trợ ĐV, NLĐ khi gặp khó khăn: Hỗ trợ khi bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hỗ trợ dịp Tết Nguyên đán; hỗ trợ trong các trường hợp đột xuất khác.

- Chính sách hỗ trợ ĐV, NLĐ bị giảm thời giờ làm việc, mất việc làm: Hỗ trợ khi bị giảm thời giờ làm việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động do tác động của khủng hoảng kinh tế, xã hội, thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác.

- Chính sách hỗ trợ tham quan, nghỉ dưỡng cho ĐV, NLĐ: Hỗ trợ đi thăm quan, nghỉ dưỡng, mua sắm... tại các thiết chế của tổ chức Công đoàn hoặc do Công đoàn tổ chức khi đạt thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến trong lao động, sản xuất, công tác và hoạt động Công đoàn; bị tai nạn lao động; mắc bệnh nghề nghiệp; sau khi điều trị bệnh hiểm nghèo hoặc do biến cố đột xuất khác.

- Chính sách hỗ trợ cho ĐV, NLĐ làm việc ở khu vực phi chính thức: Hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc; nâng cao nhận thức tự bảo vệ quyền lợi và an toàn cá nhân; hỗ trợ khi gặp hoàn cảnh khó khăn.

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh

Cơ quan phối hợp, triển khai thực hiện: Các ban, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

5. Triển khai đa dạng, hiệu quả các hoạt động chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

Tiếp tục đổi mới, đa dạng các hoạt động chăm lo phúc lợi như: “Tết Sum vầy”, “Chợ Tết Công đoàn”, “Tháng công nhân”, “Tư vấn, khám sức khỏe cho đoàn viên là công nhân nghèo tại các doanh nghiệp trên địa bàn”, ... Nâng cao hiệu quả sử dụng, quản lý, phát triển nguồn vốn các chương trình, dự án tài chính vi mô của tổ chức Công đoàn, nguồn vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội, Quỹ Quốc gia về việc làm và nguồn vốn hợp pháp khác để phát triển kinh tế gia đình, góp phần phòng, chống “tín dụng đen” trong ĐV, NLĐ.

Chủ động đề xuất với người sử dụng lao động dành nguồn lực để chăm lo cho ĐV, NLĐ còn khó khăn, các đối tượng lao động yếu thế, lao động trong ngành nghề công việc đặc thù như: lao động là người dân tộc thiểu số, lao động nữ mang thai, có con dưới 6 tuổi, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em; quan tâm chăm lo cho cha, mẹ, vợ, chồng, con của ĐV, NLĐ.... Đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, thực hiện hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh để tạo nguồn lực để chăm lo phúc lợi tốt hơn; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình có thành tích xuất sắc trong công tác chăm lo phúc lợi.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, thăm quan, nghỉ dưỡng; quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho ĐV, NLĐ; thực hiện tốt công tác giới thiệu để phát triển đảng viên là đoàn viên công đoàn trong khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình triển khai hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi; tổ chức một số sự kiện có ý nghĩa, nhân văn, lan tỏa, tạo sự quan tâm, hưởng ứng tham gia của ĐV, NLĐ và toàn xã hội đối với công tác chăm lo phúc lợi của tổ chức Công đoàn.

Nâng cao số lượng, chất lượng, hiệu quả đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể với các nội dung có lợi hơn cho ĐV, NLĐ so với quy định của pháp luật. Tích cực đề xuất, tham mưu tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể có nhiều doanh nghiệp tham gia, thỏa ước lao động tập thể ngành, thỏa ước lao động tập thể khác về nội dung chăm lo phúc lợi.

Chủ động tham mưu, phối hợp với các ban, ngành, địa phương định kỳ tổ chức hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền, chuyên môn cùng cấp với ĐV, NLĐ và cán bộ công đoàn, người sử dụng lao động để kịp thời giải quyết các vấn đề về cơ chế, chính sách tác động trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, về nhà ở, thu nhập, đời sống, việc làm, an sinh xã hội, môi trường, an toàn, vệ sinh lao động... của ĐV, NLĐ.

Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình, thỏa thuận hợp tác với các đối tác thực hiện chăm lo phúc lợi; tiếp tục lựa chọn, ký kết, triển khai các chương trình, thỏa thuận hợp tác với đối tác có các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đảm bảo chất lượng, có giá ưu đãi, phù hợp với nhu cầu thiết thực của ĐV, NLĐ và gia đình. Xây dựng các chương trình, hợp tác lâu dài các chương trình phúc lợi cho đoàn viên.

Thí điểm, nhân rộng các mô hình chăm lo hiệu quả, thiết thực như: “Bữa cơm Công đoàn”, “Kì ốt Công đoàn”, “Điểm bán hàng Công đoàn”, “Điểm khám bệnh Công đoàn”, “Tủ sách pháp luật khu nhà trọ”, “Điểm sinh hoạt văn hóa công nhân”, “Tặng thẻ bảo hiểm y tế cho thân nhân đoàn viên”...

Chủ động thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực chăm lo phúc lợi, lấy đoàn viên làm trung tâm.

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan tham mưu, phối hợp, triển khai thực hiện: Các ban, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông phục vụ hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

Đổi mới tổ chức, phương thức hoạt động truyền thông của tổ chức Công đoàn; đa dạng các hình thức tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục và thường xuyên đưa tin về công tác chăm lo phúc lợi của Công đoàn các cấp; phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông ngoài hệ thống Công đoàn để tuyên truyền về hoạt động chăm lo phúc lợi.

Tăng cường ứng dụng công nghệ số, các nền tảng mạng xã hội, không gian mạng để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về các hoạt động chăm lo phúc lợi của tổ chức Công đoàn.

Nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của ĐV, NLĐ; tham gia giải quyết các vướng mắc, bức xúc ở cơ sở; tuyên truyền nâng cao ý thức tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLĐ một cách thiết thực, hiệu quả, kịp thời.

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Tuyên giáo - Nữ công, Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan phối hợp, triển khai thực hiện: Các ban, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

Chủ động đề xuất, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về lao động, Công đoàn và các quy định khác liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ĐV, NLĐ, tập trung vào nội dung liên quan đến công tác chăm lo phúc lợi; kiểm soát nội dung thông tin, xử lý kịp thời các phát sinh trong quá trình truyền thông, đảm bảo hài hòa lợi ích các bên.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện chăm lo phúc lợi của tổ chức Công đoàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trực lợi chính sách chăm lo phúc lợi; có cơ chế tiếp nhận phản ánh, phản hồi của ĐV, NLĐ trong việc thực hiện chính sách. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thu, chi tài chính Công đoàn dành cho chăm lo phúc lợi.

Thường xuyên tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, thỏa thuận hợp tác với các đối tác để đảm bảo cung cấp hàng hóa, dịch vụ đúng thỏa thuận, cam kết, phù hợp với thực tế và nhu cầu của ĐV, NLĐ; tăng cường lấy ý kiến đánh giá, phản hồi của ĐV, NLĐ, Công đoàn về thực hiện các thỏa

thuận, cam kết của các đối tác.

Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan chủ trì tham mưu: Ban Tổ chức-Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cơ quan phối hợp, triển khai thực hiện: Các ban, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2024 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ, kịp thời, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp Công đoàn, cán bộ, đoàn viên, người lao động về chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động trong tình hình mới.

2. Các ban, Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh; Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố, Công đoàn ngành và tương đương; Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai cụ thể thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-BCH (được gửi kèm theo Kế hoạch) và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Hoàn thành kế hoạch hoặc văn bản triển khai thực hiện trong quý IV/2024, gửi Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động) để theo dõi, chỉ đạo.

3. Ban Tuyên giáo - Nữ công, Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-BCH và Kế hoạch này.

4. Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh theo dõi, phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ tham mưu cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-BCH và Kế hoạch này.

Yêu cầu các cấp Công đoàn, đơn vị, phòng ban trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức thực hiện, báo cáo, đề xuất Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh những vấn đề (nếu có) cần lãnh đạo, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn LĐVN (báo cáo);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo);
- UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban QHLD, Tổng LĐLĐVN;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- UVBCH, Thường trực, BTV LĐLĐ tỉnh;
- Các ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố;
- Công đoàn ngành và tương đương;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLD.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phúc Nhân

